

Số: 48/2023/QĐST-HNGĐ

Y, ngày 02 tháng 8 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 59/2023/TLST/HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lữ Thị X, sinh năm 1983, Địa chỉ: Bản N, xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Bị đơn: Anh Lò Văn D, sinh năm 1980, Địa chỉ: Bản N, xã S, huyện Y, tỉnh Sơn La.

Căn cứ vào Điều 212, 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 7 năm 2023.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25/7/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lữ Thị X và anh Lò Văn D.
- Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao con chung là cháu Lò Thị Phương L, sinh ngày 22 tháng 6 năm 2008 cho bố là anh Lò Văn D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Chị Lữ Thị X không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh Lò Văn D không yêu cầu.

Chị Lữ Thị X có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không

ai được cản trở.

Cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, có quyền yêu cầu về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con khi có căn cứ.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

- Về án phí: Chị Lữ Thị X nhận chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai số: AA/2021/0003338 ngày 02/6/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La. Chị Lữ Thị X được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện Y;
- TAND tỉnh Sơn La;
- Chi cục thi hành án huyện;
- Đương sự;
- UBND xã S;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Cầm Thị Thanh Huyền**

